

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 268/2023/HS-ST

Ngày 15-11-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Khanh và bà Bùi Diệu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quý Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung T - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 321/2023/TLST-HS, ngày 05 tháng 10 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 370/2023/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Hữu T1, sinh năm 2001, tại tỉnh Tiền Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu P và bà Nguyễn Thị P1; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 19-6-2023 (tính theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường B, quận B lập lúc 20 giờ 15 phút ngày 19-6-2023 và kết thúc lúc 21 giờ cùng ngày), tạm giam ngày 26-6-2023 “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thiện K, sinh năm 1988. Nơi thường trú: Nhà số A, đường B, Phường E, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Nhà số A, đường T, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 45 phút ngày 19/6/2023, Tổ công tác 363-Công an Thành phố H tuần tra đến trước nhà số C, Đường Số A, phường B, quận B thì nhìn thấy Phạm Hữu T1 đang điều khiển xe mô tô biển số 50N1-799.06 chạy trên đường có biểu hiện nghi vấn nên ra hiệu dừng xe lại để kiểm tra. Qua kiểm tra, đã phát hiện và thu giữ từ trong túi quần phía trước bên phải của T1 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Khi đó, T1 cho biết là ma túy loại “Khay” nên Tổ công tác đưa T1 cùng với vật chứng đến Công an

phường B xử lý người có hành vi phạm tội quả tang rồi sau đó chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Tại đây, T1 khai: Do nghiện ma túy nên lúc khoảng 19 giờ cùng ngày, T1 đến khu vực Đường Số A, phường B, quận B mua gói ma túy trên của người thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng rồi khi đang trên đường mang về để sử dụng thì bị Công an kiểm tra bắt giữ. Theo kết luận giám định, gói nylon chứa tinh thể không màu của T1 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,5487g, loại Ketamine.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Hữu T1 khai: Do nghiện ma túy nên đã đến khu vực Đường Số A, phường B, quận B mua 01 gói ma túy loại “Khay” của người thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng rồi khi đang trên đường mang về để sử dụng thì bị Công an kiểm tra bắt giữ nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, không có ý kiến gì về khối lượng ma túy đã giám định và việc giải quyết vật chứng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thiện K khai: Chiếc xe mô tô biển số 50N1-799.06 là do anh mua lại của anh Trần Trọng H tại Cửa hàng kinh doanh xe máy 1B và có giấy đăng ký xe do anh Vũ Quốc K1 đứng tên sở hữu, nhưng không có làm thủ tục sang tên; trong quá trình sử dụng xe, anh có cho người bạn tên A (không rõ lai lịch) mượn đi công việc, còn người này sử dụng xe làm gì và có cho ai khác mượn lại hay không thì anh không biết nên yêu cầu giao trả xe lại cho anh.

Tại Cáo trạng số: 293/CT-VKS, ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Hữu T1 ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: Bị cáo Phạm Hữu T1 đã thực hiện hành vi cất giữ số ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,5487g, loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu S; giao trả lại cho anh Nguyễn Thiện K 01 xe mô tô biển số 50N1-799.06; tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có ma túy đã giám định và 01 vỏ hộp thuốc lá nhãn hiệu JET.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra-Công an quận B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Phạm Hữu T1 tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào lúc 19 giờ 45 phút ngày 19/6/2023, tại trước nhà số C, Đường Số A, phường B, quận B. Bị cáo đã có hành vi cất giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số: 6673/KL-KTHS, ngày 28/6/2023 của Phòng K2-Công an Thành phố H thì, “Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phạm Hữu T1 (đương sự), Phạm Đình T2 (người chứng kiến), Bùi Huy C (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường B, quận B”, gửi đến giám định “là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,5487g, loại Ketamine”. Do đó, bị cáo Phạm Hữu T1 đã phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, biên bản niêm phong, mở niêm phong, kết luận giám định khối lượng ma túy...nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Riêng đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo, do không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra còn đang tiếp tục truy xét đến khi nào phát hiện được sẽ xử lý sau.

[4] Xét chất ma túy là loại chất kích thích do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và mua bán. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những có tính liều lĩnh, xem thường pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và có thể là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của

bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy, bị cáo không có nghề nghiệp và điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số thuê bao 0393696165 của bị cáo, do có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Còn đối với 01 xe mô tô biển số 50N1-799.06 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy thì bị cáo khai: Xe do mượn của người bạn tên A (không rõ lai lịch); trong khi theo kết quả xác minh, xe do anh Vũ Quốc K1 đứng tên sở hữu và đã bán lại cho anh Trần Trọng H tại Cửa hàng kinh doanh xe máy 1B với giá 38.000.000 đồng; sau đó, anh Nguyễn Thiện K mua chiếc xe này tại Cửa hàng anh H với giá 46.000.000 đồng và tuy giữa các lần mua bán đó không có làm thủ tục sang tên, nhưng được các bên thừa nhận. Trong quá trình sử dụng xe, anh K có cho người bạn tên A (không rõ lai lịch) mượn đi công việc, còn người này sử dụng xe làm gì và có cho ai khác mượn lại hay không thì anh không biết nên yêu cầu giao trả xe lại cho anh; xét, do xe có nguồn gốc hợp pháp và trên thực tế chính anh K là người quản lý xe nên yêu cầu của anh K là có căn cứ chấp nhận. Riêng 01 gói niêm phong bên trong có ma túy sau giám định, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phạm Hữu T1, Phạm Đình T2 (Người chứng kiến), Bùi Huy C (Điều tra viên) và hình dấu Công an P.BHH B, B là chất kích thích, Nhà nước cấm sử dụng và 01 vỏ hộp thuốc lá nhãn hiệu JET của bị cáo dùng chứa ma túy nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Bị cáo Phạm Hữu T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ điều luật và xử phạt:

- Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Phạm Hữu T1 02 (hai) năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 19-6-2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số thuê bao 0393696165.

- Giao trả lại cho anh Nguyễn Thiện K 01 xe mô tô biển số 50N1-799.06.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 gói niêm phong bên trong có ma túy đã giám định, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phạm Hữu T1, Phạm Đình T2 (Người chứng kiến), Bùi Huy C (Điều tra viên) và hình dấu Công an P.BHH B, B; 01 vỏ hộp thuốc lá nhãn hiệu JET.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số: NK24/02TAM, ngày 02/10/2023)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Hữu T1 phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo Phạm Hữu T1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thiện K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái